

Số: 100/2020/QĐST-HNGĐ

Lục Ngạn, ngày 12 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 114/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1982.

Trú quán: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1982.

Trú quán: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị M và anh Lê Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Lê Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Lê Văn H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Huyền C, sinh ngày 06/8/2013. Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị M và anh H tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn chị

Nguyễn Thị M được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở chị M thực hiện quyền này.

Cháu Lê Hiếu V, sinh năm 2001 đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về tài sản, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Lê Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số: AA/2019/0001227 ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn. Hoàn trả chị M số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã T, huyện L; tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Đức Nhường